

BẢO TÀNG LỊCH SỬ QUỐC GIA VỚI VIỆC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA ĐÔNG SƠN

TS. NGUYỄN VĂN ĐOÀN*

TÓM TẮT

Bài viết đề cập công tác nghiên cứu, khai quật, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền nhằm phát huy giá trị di sản về văn hóa Đông Sơn của Bảo tàng Lịch sử quốc gia. Trong thời gian tới, Bảo tàng tiếp tục sưu tầm các bộ sưu tập hiện vật của văn hóa Đông Sơn; tư liệu hóa, số hóa và hoàn thiện quy trình bảo quản hiện vật nhằm lưu giữ và phát huy lâu dài các sưu tập hiện vật Đông Sơn tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Từ khóa: Bảo tàng Lịch sử quốc gia; văn hóa Đông Sơn.

ABSTRACT

The paper discusses on the research, excavation, collection, restoration, exhibition, dissemination to promote the heritage values of Đông Sơn culture in the National Museum of History. In the near future, the museum needs to continue to complete artifact collection of Đông Sơn culture; documentation, digitalisation, and finish the procedure of artifact conservation to store and promote this collection in the National Museum of History.

Key words: National Museum of History; Đông Sơn culture.

Văn hóa Đông Sơn có vị trí vô cùng quan trọng trong tiến trình phát triển lịch sử dân tộc và là một trong những nền tảng vật chất đối với sự hình thành bản sắc văn hóa Việt cổ cũng như văn minh Đại Việt sau này. Chính vì vậy, trong kế hoạch hoạt động của Bảo tàng Lịch sử quốc gia năm 2014, việc hướng tới kỷ niệm 90 năm phát hiện và nghiên cứu về văn hóa Đông Sơn được coi là một trong những nhiệm vụ trọng yếu.

Có thể nói, việc nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn trong bối cảnh hiện nay không chỉ mang ý nghĩa khoa học, mà còn có ý nghĩa thực tiễn to lớn. Sau chặng đường 90 năm, đây là dịp để giới chuyên môn cùng nhau đánh giá, tổng kết, cũng như công bố những phát hiện mới, nhằm làm sáng tỏ hơn nội dung và ý nghĩa của nền văn hóa nổi tiếng này. Đồng thời, thông qua những hoạt động đó, hơn lúc nào hết, truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời của dân tộc cần được khơi dậy, khẳng định và tôn vinh, cho dù hiện còn những quan niệm và nhận thức chưa thống nhất về cội

nguồn của văn hóa Đông Sơn. Chính vì vậy, Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã xây dựng nội dung và tổ chức chương trình kỷ niệm 90 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Đông Sơn với sự tham gia của các nhà khoa học đến từ Viện Khảo cổ học, Bộ môn Khảo cổ học (Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội), Hội Khảo cổ học, Hội Di sản văn hóa, cùng các chuyên gia, các nhà quản lý văn hóa, bảo tàng trong cả nước vào tháng 11 năm 2014. Dưới đây, chúng tôi xin điểm lại quá trình nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn của Bảo tàng Lịch sử quốc gia thời gian qua.

1. Công tác nghiên cứu, khai quật về văn hóa Đông Sơn

Trước khi sáp nhập thành Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam được hình thành trên cơ sở Bảo tàng Louis Finot do người Pháp xây dựng từ năm 1928 đến năm 1932, trưng bày về nghệ thuật Viễn Đông. Theo đó, công tác nghiên cứu, khai quật và sưu tầm tài liệu, hiện vật văn hóa Đông Sơn của Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã luôn gắn với lịch sử phát hiện về nền văn hóa

* Phó Giám đốc
Bảo tàng Lịch sử quốc gia

này. Có thể tạm chia quá trình này làm 2 giai đoạn sau:

- *Giai đoạn từ thành lập Học viện Viễn Đông Bác cổ (năm 1900) tới năm 1957:*

Mặc dù di chỉ khảo cổ học Đông Sơn được chính thức phát hiện và khai quật năm 1924, nhưng trước đó, nhiều hiện vật, như trống đồng, rìu đồng, dao găm, giáo, tấm che ngực, vòng tay đồng... đã được sưu tầm từ các tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ, chủ yếu là Sơn Tây (cũ), Hà Đông, Phúc Yên (cũ) tới Ninh Bình, Thanh Hóa. Tích cực nhất trong hoạt động này phải kể tới hai người Pháp là D'Argence và Demange. Họ đã bán hầu hết các sưu tập cho Bảo tàng Louis Finot, một số bán cho các bảo tàng ở Pháp. Cùng với sưu tập đồ đồng trên, hiện vật đáng lưu ý nhất phải kể tới là chiếc trống đồng Ngọc Lũ, được đưa về kho Bảo tàng năm 1903 và sau đó, vào năm 1937 là trống Hoàng Hạ.

Năm 1924, khi di tích Đông Sơn được phát hiện, Học viện Viễn Đông Bác cổ Pháp đã giao cho Pajot, một viên thuế quan ở Thanh Hóa tiến hành nhiều đợt khai quật, kéo dài từ năm 1924 đến năm 1932. Mặc dù việc khai quật kém khoa học, nhưng những gì mà Pajot thu được đã gây sự chú ý mạnh mẽ tới giới nghiên cứu. Mười năm sau khi phát hiện, nhà nhân học người Áo R. Von Heine-Geldern đã đề xuất tên gọi "Văn hóa Đông Sơn" để chỉ một nền văn hóa thuộc giai đoạn phát triển của thời đại đồng thau ở khu vực Đông Nam Á.

Sau những cuộc đào bới của Pajot, từ năm 1924 đến năm 1939, nhà khảo cổ học Thụy Điển O. Janse cũng đã điều tra, khai quật nhiều địa điểm thuộc văn hóa Đông Sơn ở khu vực Thanh Hóa. Một phần hiện vật thu được đã lưu lại Bảo tàng Louis Finot, một số đưa về Pháp và phần còn lại chuyển sang Mỹ (vì O. Janse nhận tài trợ của Viện Smithsonian - Mỹ).

Năm 1936, Học viện Viễn Đông Bác cổ Pháp đã quyết định, kèm theo một chỉ dụ của Bảo Đại, thành lập Bảo tàng Khảo cổ Thanh Hóa (đặt tại Thanh Hóa). Bảo tàng do Pajot làm Quản thủ, trưng bày những sưu tập đồ đồng, gồm cả trống đồng. Hầu hết hiện vật lấy từ kho của Bảo tàng Louis Finot và từ những cuộc khai quật của Pajot. Điều này cho thấy, các học giả Pháp đã nhận thấy tầm quan trọng nhường nào của nền văn hóa Đông Sơn ở Việt Nam nói riêng, vùng Viễn Đông nói chung.

- *Giai đoạn từ năm 1958 tới nay:*

Sau khi nhận bàn giao, năm 1958, Viện Bảo tàng Lịch sử được thành lập. Bảo tàng đã chuyển đổi chức năng từ trưng bày nghệ thuật Viễn Đông sang trưng bày tiến trình lịch sử dân tộc.

Để bổ sung và minh định những sưu tập văn hóa Đông Sơn do người Pháp để lại, cán bộ Bảo tàng đã cùng Đội Khảo cổ (Bộ Văn hóa) điều tra, khai quật lại các di tích Đông Sơn, Thiệu Dương (Thanh Hóa). Kết quả thu được vô cùng to lớn, hàng loạt mộ Đông Sơn được phát hiện, nhiều hiện vật độc đáo và có giá trị được thu thập và đưa về kho Bảo tàng. Ở lưu vực và đồng bằng sông Hồng, nhiều di tích Đông Sơn đã được "chăm" trên bản đồ khảo cổ học. Không ít hiện vật, sưu tập hiện vật đặc biệt quý hiếm được phát hiện, kịp thời xử lý và lưu giữ tại Bảo tàng, như thạp Đào Thịnh, mộ thuyền Việt Khê, Châu Can, kho mũi tên đồng Cầu Vực (Cổ Loa)...

Một trong những thành tựu đáng kể nhất trong giai đoạn này của giới nghiên cứu, trong đó có sự đóng góp tích cực, hiệu quả của cán bộ Bảo tàng Lịch sử quốc gia là việc chứng minh có sức thuyết phục nguồn gốc bản địa của văn hóa Đông Sơn. Trước đây, các học giả phương Tây vốn nhìn nhận mảnh đất này như một ống phễu hứng các nền văn minh từ Trung Quốc và Ấn Độ tràn sang. Họ thấy có một khoảng trống từ hậu kỳ thời đại Đá mới tới văn hóa Đông Sơn. Khoảng trống nhận thức đó đã hướng họ tới việc truy tìm nguồn gốc văn hóa Đông Sơn từ Trung Quốc (văn minh Sông Hoài) hay thậm chí từ phương Tây (Hắc Hải) cũng là điều dễ lý giải. Dù trong chúng ta còn có những người chưa thỏa mãn, nhiều điều cần làm sáng tỏ hơn, nhưng với phát hiện các giai đoạn phát triển từ tiền Đông Sơn đến văn hóa Đông Sơn ở trung du và đồng bằng Bắc Bộ, cho tới nay, đã được hầu hết các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước thừa nhận. Thành tựu này cũng đã được thể hiện trong hệ thống trưng bày của Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Khi những vấn đề về thời kỳ dựng nước đầu tiên đã được khẳng định qua những nghiên cứu rất căn bản về văn hóa Đông Sơn, có thể nói, trong những năm gần đây, Bảo tàng Lịch sử quốc gia vẫn tiếp tục đẩy mạnh việc điều tra, phát hiện mới và khai quật hàng loạt di tích văn hóa Đông Sơn trên cơ sở phối hợp thực hiện với các địa phương, trong đó, chú trọng nghiên cứu, hợp tác quốc tế. Các di tích, như Mả Tre, Đình Tràng (Cổ Loa, Hà Nội), Bãi Cọi (Hà



Triển lãm “Văn hóa Đông Sơn” tại Malaysia - Ảnh: Tác giả

Tĩnh), các di tích tiền Đông Sơn, như Xóm Dền (Phú Thọ), Nghĩa Lập (Vĩnh Phúc) với sự hợp tác của các chuyên gia Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản... đã góp phần làm sáng tỏ hơn nữa sự đa dạng, sự thống nhất cũng như mối quan hệ, giao lưu và vị thế của văn hóa Đông Sơn với các văn hóa đồng đại khu vực liên kề, lân cận.

Rất nhiều phát hiện, nghiên cứu về các di tích cư trú, mộ táng, di chỉ xương, cùng các di vật trống đồng, thạp đồng, vũ khí, trang sức... của văn hóa Đông Sơn có sự đóng góp của các nhà khảo cổ học Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Do yêu cầu trưng bày và phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn nhằm tuyên truyền, giáo dục lịch sử - văn hóa dân tộc, song song với việc diển dã, khai quật, Bảo tàng đã tiến hành sưu tầm bổ sung và làm phong phú hơn sưu tập văn hóa Đông Sơn, đặc biệt là các phát hiện mới ở miền Trung - Tây Nguyên và Nam Bộ. Hiện nay, kho Bảo tàng lưu giữ khoảng gần 10.000 hiện vật văn hóa Đông Sơn.

Cùng với việc sưu tầm hiện vật, công tác thông tin, trao đổi tư liệu, tài liệu, dịch thuật, xây dựng đầy đủ các phòng tư liệu về văn hóa Đông Sơn với các lát cắt phản ánh các phương diện khác nhau về văn

hóa Đông Sơn, về đời sống cư dân Việt cổ, đời sống sản xuất, tín ngưỡng... cũng đã được đẩy mạnh.

In ấn, xuất bản cũng là một thế mạnh của Bảo tàng, trong đó có khá nhiều ấn phẩm công bố kết quả các đợt nghiên cứu và khai quật văn hóa Đông Sơn, như: *Những hiện vật tàng trữ tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam về ngôi mộ cổ Việt Khê* (1965); *Tim hiểu một số vấn đề về thời kỳ Hùng vương dựng nước* (1969); *Những trống đồng Đông Sơn đã phát hiện ở Việt Nam* (1975); *Khu mộ cổ Châu Can* (1977); gần đây là *Di tích Mã Tre* (2008); *Di tích Đình Tràng* (2014) hay các ấn phẩm gắn với các cuộc trưng bày: *Văn hóa Đông Sơn ở Việt Nam* (Malaysia 2014); *Buổi đầu các nền văn hóa cổ Việt Nam* (Hàn Quốc 2014); *Rồng trên cổ vật* (Pháp 2014)... Với lễ kỷ niệm 90 năm phát hiện và nghiên cứu về văn hóa Đông Sơn là 2 ấn phẩm: *Kỷ yếu Hội thảo* và *Catalog các hiện vật đặc sắc của văn hóa Đông Sơn*.

2. Phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn

Vấn đề phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn được đặc biệt chú trọng và là điểm nhấn quan trọng trong hệ thống chính, thường xuyên của Bảo tàng với sự ưu tiên về diện tích và không gian trưng

bày khá lớn trong tương quan chung các phần trưng bày phản ánh tiến trình lịch sử dân tộc, với sự phong phú đa dạng của số lượng hiện vật lớn, với sưu tập trống đồng, thạp đồng, vũ khí, trang sức, các nông cụ, mộ táng... Nhiều trang thiết bị hiện đại hỗ trợ trưng bày cùng nội dung thuyết minh sinh động đã thực sự hấp dẫn khách tham quan đến với Bảo tàng.

Bên cạnh việc cải tiến và nâng cao chất lượng trưng bày, Bảo tàng đã nghiên cứu, xây dựng các nội dung thuyết minh với chuyên đề khái quát, chuyên sâu về đời sống vật chất, tinh thần của cư dân cổ Đông Sơn, qua đó, chuyển tải đến công chúng những vấn đề lịch sử - văn hóa hấp dẫn và bổ ích, giáo dục về lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

Ngoài ra, các trưng bày chuyên đề về văn hóa Đông Sơn ở trong và ngoài nước được Bảo tàng xây dựng, đã tái hiện một cách sinh động, khá toàn diện về các vấn đề liên quan đến văn hóa Đông Sơn. Các hiện vật khi được trưng bày tại Malaysia, Hàn Quốc, Pháp và sắp tới đây là Đức đều là các hiện vật xuất sắc, tiêu biểu của văn hóa Đông Sơn đã gây ấn tượng đặc biệt với số lượng lớn khách tham quan, tạo tiền đề cho những ý tưởng hợp tác quốc tế sâu rộng hơn để quảng bá di sản văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Cùng với hệ thống trưng bày cố định và các chuyên đề, Bảo tàng còn rất chú ý đến hoạt động trưng bày lưu động. Ngay trong giai đoạn chiến tranh chống Mỹ, Bảo tàng đã xây dựng nhiều bộ trưng bày lưu động về thời kỳ Hùng Vương, đưa hoạt động bảo tàng tới mọi vùng, miền của Tổ quốc.

Một trong những hoạt động của Bảo tàng trong thời gian qua được giới nghiên cứu và công chúng đánh giá cao, đó là đã tổ chức tới 4 lần đúc thử nghiệm trống đồng - loại hình di vật đặc sắc, tiêu biểu và là biểu trưng của văn hóa Đông Sơn theo phương pháp truyền thống.

Đồng thời với quá trình nghiên cứu, khai quật, trưng bày..., trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của mình, Bảo tàng lên kế hoạch xây dựng các phòng thí nghiệm theo hướng hiện đại, trước mắt xác lập quy trình bảo quản các hiện vật chất liệu đồng, gốm, gỗ, vải của văn hóa Đông Sơn nhằm có thể lưu giữ, bảo quản lâu dài, cũng như duy trì tuổi thọ cho hiện vật. Trong tương lai gần, hướng tới xây dựng trung tâm nghiên cứu, bảo quản, trước mắt đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Bảo tàng, tiếp đó có thể chuyển giao công nghệ và

kinh nghiệm cho hệ thống bảo tàng cả nước. Trong đó, đáng kể là các đồ đồng văn hóa Đông Sơn, do tồn tại lâu dài trong điều kiện môi trường, khí hậu nóng ẩm cũng như thực trạng kho tàng còn rất hạn chế của các bảo tàng địa phương, nên vấn đề bảo quản đã trở nên hết sức cấp thiết.

Trong vấn đề phát huy, quảng bá và tôn vinh giá trị di sản văn hóa Đông Sơn, một loạt hoạt động khác cũng đã được Bảo tàng thực hiện. Ngay từ đầu năm 2014, website của Bảo tàng đã mở chuyên mục mới về văn hóa Đông Sơn đăng tải các bài viết, nghiên cứu về văn hóa Đông Sơn với số lượng độc giả truy cập ngày càng tăng.

3. Nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa Đông Sơn thời gian tới

Với công tác nghiên cứu, khai quật khảo cổ học, thời gian tới đây, trên cơ sở phối hợp với các cơ quan trong và ngoài nước, Bảo tàng tiếp tục đẩy mạnh điều tra, khảo sát tổng thể hệ thống di tích, di vật văn hóa Đông Sơn, làm sao có thể xác lập rõ hơn các mối quan hệ, sự giao lưu ảnh hưởng của văn hóa Đông Sơn với miền Trung - Tây Nguyên và khu vực phía Nam.

Mở rộng hợp tác với các nước trong khu vực, đặc biệt với Lào, Campuchia (gần đây có nhiều phát hiện lý thú về văn hóa Đông Sơn). Với Malaysia, thời gian qua, Bảo tàng đã có sự hợp tác bước đầu (Malaysia và Indonesia là hai quốc gia phát hiện nhiều trống đồng Đông Sơn nhất, hiện còn lưu giữ truyền thống sử dụng trống đồng (trống Moko, trống Pejeng)).

Đồng thời, tiếp tục sưu tầm các bộ sưu tập hiện vật phản ánh đặc trưng, tính đa dạng, thống nhất của văn hóa Đông Sơn, khẳng định rõ vị thế của văn hóa Đông Sơn trong tiến trình lịch sử dân tộc, với các mối giao lưu và vùng ảnh hưởng.

Song song với các yêu cầu trên là việc hoàn thiện hồ sơ khoa học cho các bộ sưu tập, tư liệu hóa, số hóa tài liệu hiện vật để Bảo tàng thực sự trở thành ngân hàng dữ liệu về di sản văn hóa dân tộc nói chung, trong đó có văn hóa Đông Sơn.

Tiếp tục hoàn thiện quy trình bảo quản hiện vật, trong đó có bảo quản hiện vật đồng Đông Sơn, góp phần lưu giữ và phát huy giá trị lâu dài di sản văn hóa Đông Sơn./.

N.V.Đ

(Ngày nhận bài: 15/11/2014; Ngày phản biện đánh giá: 23/12/2014; Ngày duyệt đăng bài: 02/01/2015).